

ĐỀ ÁN

Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III đối với đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố Lạng Sơn năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 1141/QĐ-UBND ngày 28/6/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Phần I

SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Thực trạng viên chức của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố Lạng Sơn

Tính đến thời điểm 31/5/2024, tổng số viên chức của Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp là **14 người**, trong đó:

- Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương: 12 người, tỷ lệ 85,7%
- Chức danh nghề nghiệp hạng IV và tương đương: 02 người, tỷ lệ 14,3%

(Số lượng, cơ cấu và chỉ tiêu thăng hạng theo Phụ lục đính kèm).

2. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III nhằm đảm bảo cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm; gắn liền với việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ viên chức trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

Để bảo đảm kịp thời chế độ, chính sách cho đội ngũ viên chức đồng thời nhằm động viên, tạo động lực khuyến khích viên chức tiếp tục học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác và thực hiện bố trí đúng vị trí việc làm phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của viên chức; tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trong tình hình mới.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

2. Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

3. Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

4. Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

5. Thông tư số 18/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành khuyến nông, chuyên ngành quản lý bảo vệ rừng;

6. Thông tư số 07/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

7. Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 07/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

Phần II

NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐỀ ÁN

I. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

1. Đối tượng: Viên chức đang công tác tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Lạng Sơn hiện giữ chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật viên khuyến nông (hạng IV).

2. Điều kiện, tiêu chuẩn

Viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ Kỹ thuật viên khuyến nông (hạng IV), mã số V.03.09.27 lên Khuyến nông viên (hạng III), mã số V.03.09.26, khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm 2023; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật; không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật theo quy định của Đảng và của pháp luật;

b) Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận chức danh nghề nghiệp ở hạng cao hơn liền kề hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ trong cùng lĩnh vực nghề nghiệp;

c) Đáp ứng yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ và yêu cầu khác của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng:

Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản hoặc chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm.

Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khuyến nông.

d) Viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp khuyến nông viên phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật viên khuyến nông hoặc tương đương cụ thể như sau:

Trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ đào tạo cao đẳng phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật viên khuyến nông hoặc tương đương từ đủ 02 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

Trường hợp khi tuyển dụng lần đầu có trình độ đào tạo trung cấp phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật viên khuyến nông hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác (*không tính thời gian tập sự theo quy định*) theo đúng quy định của pháp luật, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (*nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn*) và thời gian đó được tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

Trường hợp tính thời gian tương đương thì phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp dự xét ít nhất 12 tháng tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng.

II. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ XÉT THĂNG HẠNG

1. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp được thực hiện theo quy định tại Điều 36, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, gồm:

a) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức;

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng;

d) Các yêu cầu khác theo quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

đ) Bản sao các quyết định: Tuyển dụng, các Quyết định thay đổi chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức, lương hiện hưởng, quyết định đánh giá, xếp loại viên chức năm 2023.

2. Các minh chứng đạt tiêu chuẩn của hạng chức danh nghề nghiệp đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo hướng dẫn của Bộ quản lý chuyên ngành về chức danh nghề nghiệp (*nếu có*).

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI ĐƯỢC XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP

1. Nội dung

Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Khuyến nông từ Kỹ thuật viên khuyến nông (hạng IV) lên Khuyến nông viên (hạng III).

2. Hình thức

Thẩm định hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Khuyến nông từ Kỹ thuật viên khuyến nông (hạng IV) lên Khuyến nông viên (hạng III).

3. Cách xác định người trúng tuyển

3.1. Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

3.2. Trường hợp có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;

b) Viên chức là nữ;

c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;

d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);

đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

3.3. Trường hợp không xác định được người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng viên chức thì Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo với Chủ tịch UBND huyện và quyết định người trúng tuyển theo ý kiến của Chủ tịch UBND huyện.

IV. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG

Chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024: **02** chỉ tiêu: Chuyên ngành Khuyến nông từ Kỹ thuật viên khuyến nông (hạng IV) lên Khuyến nông viên (hạng III).

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở Đề án đã được phê duyệt, Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn có trách nhiệm:

1. Hoàn thiện và ban hành Đề án tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024 theo quy định.
 2. Thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III năm 2024.
 3. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng IV lên hạng III theo quy định của pháp luật.
 4. Ban hành Quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp; Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.
 5. Chủ tịch UBND thành phố Lạng Sơn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và trước pháp luật về: đối tượng; tính chính xác về điều kiện, tiêu chuẩn của viên chức đăng ký dự xét thăng hạng và kết quả xét thăng hạng./.
-